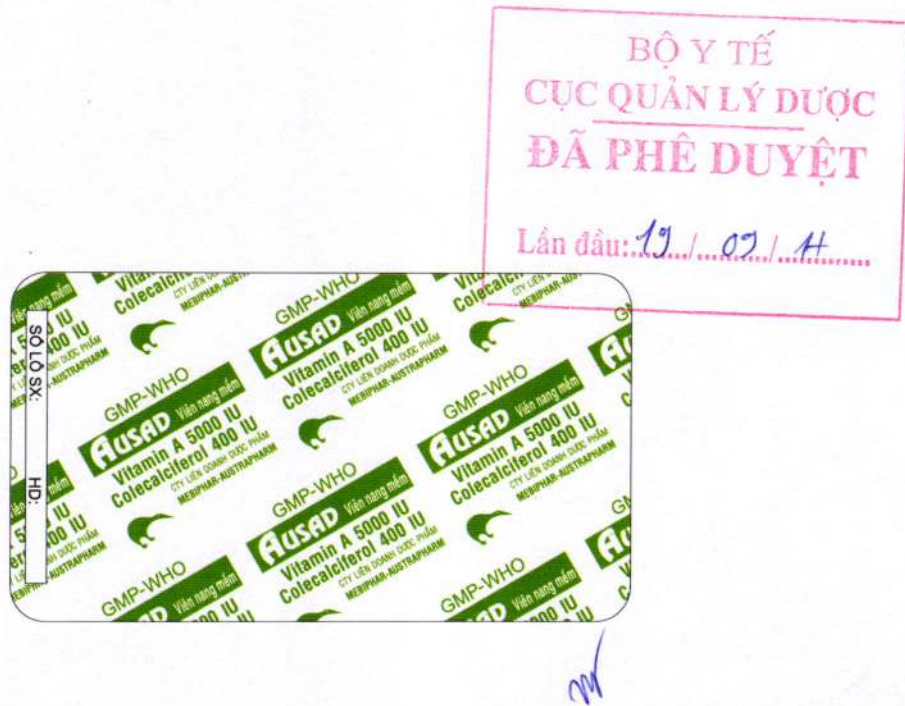


752/189

CÔNG TY LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM MEBIPHAR -AUSTRAPHARM  
Lô III-18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Quận Tân Phú, Tp.HCM

## MẪU VỈ



Tp.HCM, ngày 17. tháng 08. Năm 2016

TỔNG GIÁM ĐỐC



DS. Đỗ Vũ Trí

CÔNG TY LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM MEBIPHAR -AUSTRAPHARM  
Lô III-18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Quận Tân Phú, Tp.HCM

## MẪU HỘP



Tp.HCM, ngày 17.. tháng 08.. Năm 2016

TỔNG GIÁM ĐỐC



DS. Đỗ Vũ Trí

CÔNG TY LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM MEBIPHAR -AUSTRAPHARM  
Lô III-18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Quận Tân Phú, Tp.HCM

## MẪU HỘP



Tp.HCM, ngày 18. tháng 08.. Năm 2016

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đs. Đỗ Vũ Trí

## TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

### AUSAD

**Thành phần:** Mỗi viên nang mềm chứa:

Vitamin A ..... 5000 I.U

Colecalciferol ..... 400 I.U

Tá dược: Butyl hydroxytoluen (BHT), Soya – bean oil refined (Dầu nành tinh luyện), Gelatin, Glycerin, Sorbitol (70 %), Methyl paraben, Propyl paraben, Ethyl vanillin, Brilliant blue, Quinolin yellow, Nước tinh khiết.

**Dạng bào chế:** Viên nang mềm.

#### Chỉ định:

Phòng và điều trị các bệnh do thiếu vitamin A và D: khô mắt, quáng gà, viêm loét giác mạc, rối loạn thị giác, da khô, tóc khô, mụn trứng cá, vẩy nến,...

Phòng và điều trị chứng còi xương, chậm lớn ở trẻ nhỏ; chứng loãng xương, nhuyễn xương, xương gãy chậm lành, kém hấp thu Canxi, hạ Canxi máu thứ phát.

Phòng thiếu hụt Vitamin A và D ở người mới ốm dậy, suy dinh dưỡng, thị lực kém, phụ nữ có thai hay đang cho con bú.

#### Liều dùng và cách dùng:

Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: 1 viên/ ngày.

Nên dùng thuốc vào buổi sáng, uống trong hoặc ngay sau khi ăn.

#### Chống chỉ định:

Quá mẫn với một trong các thành phần của thuốc.

Tăng calci huyết, nhiễm độc vitamin D, thừa vitamin A.

#### Những lưu ý đặc biệt và cảnh báo khi dùng thuốc:

Thận trọng với bệnh nhân suy thận, bệnh tim, sỏi thận, xơ vữa động mạch.

Thận trọng khi phối hợp với thuốc khác có chứa Vitamin A và D.

Thận trọng khi dùng thuốc cho trẻ em dưới 4 tuổi.

#### Tương tác thuốc, các dạng tương tác khác:

Không dùng chung thuốc với dầu parafin, Neomycin, Cholestyramin, Corticosteroid, Glycosid trợ tim, Phenobarbital, Phenytoin.

#### Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Cần nhắc lợi ích và nguy cơ khi sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú, không dùng quá 1 viên/ngày.

Phụ nữ có thai và cho con bú sử dụng thuốc theo hướng dẫn của thầy thuốc.

#### Tác dụng của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:

Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe hay vận hành máy móc.



**Tác dụng không mong muốn của thuốc:**

Dùng thuốc liều cao có thể gây rối loạn tiêu hóa (chán ăn, khô miệng, vị kim loại, buồn nôn, tiêu chảy...), đau đầu, chóng mặt.

**Quá liều và xử trí:**

Dùng thuốc liều cao kéo dài hoặc liều rất cao có thể dẫn đến quá liều với các triệu chứng sau: mệt mỏi, ngủ gà, đau đầu, chóng mặt, nôn, đau xương khớp, dễ bị kích thích, tóc khô, rụng, môi nứt nẻ, chảy máu... Ở trẻ em có thể dẫn đến tăng áp lực nội sọ, ù tai...

Khi thấy xuất hiện các dấu hiệu trên, ngưng dùng thuốc và thông báo cho bác sĩ.

**Thông báo cho thầy thuốc những tác dụng không mong muốn xảy ra khi dùng thuốc.**

**Đóng gói:** Vì 10 viên nang mềm, hộp 3 vi, hộp 6 vi.

**Bảo quản:** Giữ trong bao bì kín, nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30 °C.

**Hạn dùng:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Tiêu chuẩn áp dụng:** Tiêu chuẩn Cơ sở

**Để xa tầm tay của trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.**

**Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến thầy thuốc.**



**CÔNG TY LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM MEBIPHAR-AUSTRAPHARM**

Lô III – 18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 08 năm 2016

Tổng Giám Đốc



ĐS. Đỗ Vũ Trí



TUQ.CỤC TRƯỞNG  
P.TRƯỞNG PHÒNG  
Đỗ Minh Hùng

